

Bản án số: 39/2024/HNGĐ-ST

Ngày 17 tháng 7 năm 2024

V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Duyên

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Đại

Ông Phạm Chí Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Tuyết Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2024/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2024 về vi phạm “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Duy Q, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Khu G, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Hương G, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Khu N, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Anh Q, chị G đều vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và nội dung tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Nguyễn Duy Q trình bày:

Anh và chị Phạm Thị Hương G kết hôn với nhau vào ngày 09 tháng 11 năm 2022, trên cơ sở hai bên tự nguyện tìm hiểu và được đăng ký kết hôn tại UBND xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống tại xã P. Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được một thời gian ngắn thì nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên anh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với chị G.

Về con chung: Anh và chị G không có con chung, không yêu cầu Tòa án

giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh và chị G không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là chị Phạm Thị Hương G không đến Tòa án làm việc nhưng đã gửi đến Tòa án quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nội dung quan điểm của chị G như sau: Chị và anh Nguyễn Duy Q tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau vào ngày 09/11/2022, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Trong quá trình vợ chồng chung sống đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm nên chị và anh Q đã ly thân từ tháng 9/2023 cho đến nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị cũng nhất trí ly hôn với anh Q.

Về con chung, tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp, ruộng đất: Không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn là anh Nguyễn Duy Q khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với bị đơn là chị Phạm Thị Hương G, nơi cư trú tại khu N, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Do vậy, xác định vụ án có quan hệ tranh chấp về Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Nguyễn Duy Q và bị đơn là chị Phạm Thị Hương G vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án đã Quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn là anh Nguyễn Duy Q và bị đơn là chị Phạm Thị Hương G là hoàn toàn phù hợp các quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy Q và chị Phạm Thị Hương G đã được UBND xã P đăng ký kết hôn ngày 09 tháng 11 năm 2022 trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp. Theo nội dung trình bày của các bên đương sự đều thừa nhận cuộc sống hôn nhân hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Anh Q và chị G không hòa giải được mâu thuẫn, không hàn gắn được tình cảm và không thể tiếp tục chung sống cùng nhau nữa nên từ nhiều tháng nay anh, chị đã sống ly thân. Do vậy, xác định mâu thuẫn giữa anh Q và chị G đã trầm trọng, hôn nhân không có hạnh phúc nên anh Q và chị G thuận tình ly hôn là có căn cứ chấp nhận phù hợp quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Anh Q và chị G đều xác nhận vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp: Anh Q và chị G đều vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[3.] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Q và chị G thuận tình ly hôn nên đều phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, X:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy Q và chị Phạm Thị Hương G.

2. Về con chung: Anh Q và chị G đều xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh Q và chị G đều không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Duy Q phải chịu 75.000.đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000.đ theo biên lai số: 0002206 ngày 15 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Trả lại cho anh Q số tiền tạm ứng án phí là 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Chị Phạm Thị Hương G phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo anh Q, chị G vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- UBND xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Bùi Thị Duyên

